

HƯỚNG DẪN LIÊN SỞ

Về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016 – 2017

Căn cứ các văn bản pháp lý:

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghị quyết số 102/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện mức thu học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 3968/ QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án xây dựng Trường THPT Lê Quý Đôn, Trường THPT Nguyễn Hiền, Trường THPT Nguyễn Du thực hiện trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 từ năm học 2015- 2016;

- Công văn số 2747/UBND-VX ngày 03 tháng 06 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về triển khai mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế;

- Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 14 tháng 07 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2016-2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Tài chính hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và thu khác của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016-2017 của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC:

1. Nội dung thu, mức thu:

1.1. Thu học phí :

1.1.1 Học phí các trường mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên:

- Mức thu học phí từ năm học 2016-2017:

Đơn vị tính : đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Nhóm 1	Nhóm 2
Nhà trẻ	200.000	140.000
Mẫu giáo	160.000	100.000
Tiểu học	Không thu	
Trung học cơ sở	100.000	85.000
Bổ túc trung học cơ sở (*)	100.000	85.000
Trung học phổ thông	120.000	100.000
Bổ túc trung học phổ thông (*)	120.000	100.000

+ Mức thu học phí năm học 2016-2017 được áp dụng cho các năm tiếp theo đến khi có hướng dẫn mới.

Từ năm học 2017–2018 đến năm học 2020– 2021: Hằng năm căn cứ chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo thì Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ chủ trì và phối hợp với các Sở ngành có liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020–2021 trên địa bàn để điều chỉnh cho phù hợp.

+ (*) Mức học phí đối với hệ giáo dục thường xuyên được điều chỉnh giảm so với năm học 2015 – 2016 theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

+ **Nhóm 1:** Học sinh học tại các trường ở các Quận (quận 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Thủ Đức và quận Bình Tân).

+ **Nhóm 2:** Học sinh học tại các trường ở các Huyện (huyện Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Cần Giuộc và huyện Nhà Bè).

- Học sinh hệ Chuyên trong các trường THPT Chuyên và Trường THPT công lập có lớp chuyên không thu học phí.

- Đối với Trường THPT Lê Quý Đôn, THPT Nguyễn Hiền, THPT Nguyễn Du được thực hiện cơ chế tài chính theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án xây dựng Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du thực hiện Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 từ năm học 2015- 2016;

- Đối với các Trường thuộc các Quận Huyện theo công văn số 2747/UBND-VX ngày 03 tháng 06 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về triển khai mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, về nội dung này Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Tài chính sẽ có hướng dẫn riêng.

- Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

1.1.2 Học phí đối với cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp trực thuộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

Cho phép Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp trực thuộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được chủ động căn cứ mức trần học phí từng năm học quy định tại điểm 1, 2, 3, 4, 9 Điều 5 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP từ năm học 2016 - 2017 đến năm 2020 – 2021 để xác định mức thu học phí cụ thể cho các đối tượng, nhóm ngành nghề đào tạo tương ứng theo từng năm học.

Vào thời điểm chuẩn bị đầu năm học mới, Hiệu trưởng các đơn vị có trách nhiệm báo cáo mức thu học phí của đơn vị về cơ quan chủ quản theo phân cấp để theo dõi, quản lý theo chức năng trước khi công bố mức thu đối với người học.

1.2 Thu khác:

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1 Thu hộ - chi hộ:

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống, nhà học đường v.v...

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập sử dụng vốn kích cầu thực hiện thu theo phương án tài chính của dự án được phê duyệt trong các danh mục tham gia chương trình kích cầu đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

1.2.2 Thu theo thỏa thuận:

- Đối với thực hiện tổ chức dạy 2 buổi/ngày: Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ngày).

- Đối với các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác như:

- + Tiền tổ chức các lớp học tăng cường ngoại ngữ, tin học, Tiền tổ chức học với giáo viên bản ngữ, Tiền tổ chức học các phần mềm ngoại ngữ hỗ trợ.

- + Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống, Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, Tiền tổ chức các môn năng khiếu, Tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, Tiền tổ chức các hoạt động học nghề THCS.

- Đối với việc tổ chức các lớp bán trú: Tiền phục vụ bán trú; Tiền vệ sinh bán trú, Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú.

- Đối với các hoạt động tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

1.2.3 Thu tài trợ :

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy

học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sử dụng :

2.1 Sử dụng học phí:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích tối thiểu 40% tổng thu học phí để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định (Riêng năm 2016 thực hiện trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo Công văn số 1653/UBND-VX ngày 12 tháng 04 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố).

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2 Sử dụng các khoản thu khác :

2.2.1 Các khoản thu chi hộ:

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2 Các khoản thu thỏa thuận:

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan phải thực hiện trích 40% theo quy định để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định (Riêng năm 2016, thực hiện trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo hướng dẫn tại Công văn số 1653/UBND-VX ngày 12 tháng 04 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thoả thuận, các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại..., không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...).

3. Công tác hạch toán kế toán của các khoản thu:

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; theo đó công tác hạch toán các khoản thu của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được thực hiện như sau:

- Thu hộ - chi hộ:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 3318 – Phải trả khác (chi tiết từng nội dung)

- Thu sự nghiệp (thu học phí, các khoản thu theo thỏa thuận):

+ Thu học phí:

Nợ TK 111 /112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 5111 – Thu phí, lệ phí

+ Thu khác (thu sự nghiệp hay còn gọi là thu theo thỏa thuận)

Nợ TK 111 /112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 5118 – Thu khác (chi tiết từng nội dung)

4. Công khai các khoản thu:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải thực hiện công khai mức thu học phí theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hiện hành.

II. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP:

Liên Sở Giáo dục & Đào tạo – Sở Lao động Thương binh Xã hội và Sở Tài chính sẽ có hướng dẫn riêng để thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài Chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ

chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 và các chế độ miễn giảm, hỗ trợ khác đặc thù trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Đối với học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, dạy nghề thường xuyên và các khoá đào tạo ngắn hạn, học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp học phí được thu 10 tháng/năm. Trong trường hợp tổ chức giảng dạy và học tập theo tín chỉ, cơ sở có thể quy đổi để thu học phí theo tín chỉ, song tổng số học phí thu theo tín chỉ của cả khóa học không được vượt quá mức học phí quy định cho khóa học nếu thu theo năm học.

Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp học phí vào Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để quản lý. Đơn vị sử dụng biên lai thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính. Cụ thể:

+ Cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, được nộp toàn bộ số thu học phí vào ngân hàng thương mại để quản lý, sử dụng. Toàn bộ tiền lãi gửi ngân hàng thương mại được sử dụng để lập quỹ học bổng và hỗ trợ học sinh, sinh viên.

+ Cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, nộp toàn bộ số thu học phí của các ngành nghề được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí đào tạo vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng; nộp toàn bộ tiền thu học phí của các ngành, nghề không được ngân sách nhà nước hỗ trợ vào ngân hàng thương mại để quản lý, sử dụng. Toàn bộ tiền lãi gửi ngân hàng thương mại được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ học sinh, sinh viên.

- Đối với các khoản thu theo thoả thuận, các Phòng Giáo dục - Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch các Quận, Huyện xem xét các khoản thu của đề nghị của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương và từng đơn vị (không cao bằng các mức thu) để trình Ủy ban nhân dân Quận, Huyện thống nhất trước khi tổ chức thực hiện.

- Đối với các khoản thu hộ-chi hộ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

- Riêng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thực hiện theo hướng dẫn mức thu của Sở.

- Trong trường hợp phát sinh nội dung các khoản thu ngoài các nội dung đã nêu tại điểm 1.2 của Hướng dẫn này, thì Ủy ban nhân dân quận-huyện tổng hợp và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hướng dẫn đơn vị tổ chức thực hiện.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp biên lai thu tiền cho từng sinh viên, học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2016.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính để được hướng dẫn cụ thể./.

SỞ TÀI CHÍNH

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Tài

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Hoài Nam

Nơi nhận :

- HĐND TP.HCM “để báo cáo”
- UBND TP.HCM “để báo cáo”
- UBND TP.HCM “để báo cáo”
- UBND 24 Quận, Huyện;
- Lưu Sở GDĐT, Sở Tài chính. 2